

Số: **684/2020/QĐST-HNGĐ**

Tân phú, ngày 14 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 592/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Đặng Viết L., sinh năm: 1966;

Địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Bà Đào Thị Mai Ng., sinh năm: 1967;

Địa chỉ: Số X, đường Y, phường Z, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Viết L. và bà Đào Thị Mai Ng..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Viết L. và bà Đào Thị Mai Ng. thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông Đặng Viết L. và bà Đào Thị Mai Ng. (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 87/1989, ngày 20/10/1989 của Ủy ban nhân dân phường U., quận Tân Bình (nay là Ủy ban nhân dân phường Z, quận Tân Phú), Thành phố Hồ Chí Minh) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông L. và bà Ng. có 02 (hai) con chung là Đặng Ngọc Tr., sinh ngày 19/01/1991 và Đặng Ngọc L. Tr., sinh ngày 21/01/2000. Cả hai con chung đã đủ tuổi trưởng thành và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông L. và bà Ng. xác nhận không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Ông L. và bà Ng. xác nhận không có nợ chung

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí thuận tình ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông L. tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông L. đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0070732, ngày 16/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông L. đã nộp đủ án phí. Hoàn trả số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai trên cho ông Đặng Viết L..

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Lâm Đức Tài